

Số: 36/2020/QĐST-KDTM

Thuỷ Nguyên, ngày 03 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 65/2020/TLST-KDTM ngày 10 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q ; địa chỉ trụ sở: phường H , quận H , thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Văn K - Cán bộ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (Giấy ủy quyền số 142 ngày 21 tháng 4 năm 2020).

Bị đơn: Anh Bùi Mẫn T và chị Phạm Thị Hải H ; địa chỉ: Thôn 7, xã K , huyện T , thành phố Hải Phòng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Bùi Mẫn L và bà Nguyễn Thị K ; địa chỉ: Thôn 7, xã K , huyện T , thành phố Hải Phòng.

- Anh Bùi Mẫn T ; địa chỉ: Thôn 7, xã K , huyện T , thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Bùi Mẫn T , chị Phạm Thị Hải H , bà Nguyễn Thị K , anh Bùi Mẫn T là ông Bùi Mẫn L ; địa chỉ: Thôn 7, xã K , huyện T , thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền ngày 23 tháng 7 năm 2020 tại Ủy ban nhân dân xã K , huyện T , thành phố Hải Phòng).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Bùi Mẫn T và chị Phạm Thị Hải H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q toàn bộ khoản nợ tính đến hết ngày 24/07/2020 là: 374.340.326 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 155.997.190 đồng; lãi trong hạn: 3.379.870 đồng; lãi suất quá hạn: 214.963.266 đồng.

Phương án trả nợ như sau: Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 25/7/2020 đến ngày 25/01/2021 anh T chị H trả hết số tiền nợ gốc: 155.997.190 đồng; lãi trong hạn: 3.379.870 đồng; lãi suất quá hạn: 214.963.266 đồng và các khoản tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q .

Anh Bùi Mẫn T và chị Phạm Thị Hải H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi tính trên số nợ gốc kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2020 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Chi phí tố tụng xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản 10.000.000 đồng bị đơn sẽ chịu trách nhiệm hoàn trả lại cho nguyên đơn.

2.2. Trường hợp anh Bùi Mẫn T và chị Phạm Thị Hải H vi phạm bất kỳ một nghĩa vụ nào đã nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại số thửa 224b, tờ bản đồ số 03, diện tích 304,0 m², địa chỉ thửa đất: Thôn 7, xã K , huyện T , thành phố Hải Phòng; đã được Ủy ban nhân dân huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 076761, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 00560/H/2005 ngày 30/12/2005, đứng tên chủ sử dụng là ông Bùi Mẫn L vợ là Nguyễn Thị K ; có các mốc như sau: 1 - 2 - 3 - 4 - 5 - 6 - 7 - 1 có trên sơ đồ kèm theo quyết định. Nếu tài sản trên đất vi phạm vào mốc sơ đồ, buộc phải tháo dỡ thì ông Bùi Mẫn L và bà Phạm Thị K sẽ có trách nhiệm tháo dỡ tài sản.

2.3. Trường hợp phát mại tài sản bảo đảm, nếu tài sản bảo đảm sau khi thanh toán hết các nghĩa vụ nếu còn thừa sẽ hoàn trả lại cho ông L và bà K ; nếu thiếu thì anh T , chị H tiếp tục thanh toán trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q .

2.4. Về án phí: Anh Bùi Mẫn T và chị Phạm Thị Hải H nhận nộp cả số tiền án phí sơ thẩm là 9.358.500 (Chín triệu ba trăm năm mươi tám nghìn năm trăm) đồng. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.141.000 (Chín triệu một trăm bốn mươi một nghìn) đồng đã nộp tại Chi

cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo biên lai số 0000994 ngày 10 tháng 6 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Lý